TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/QĐ-TA	*Kỳ Sơn, ngày 22 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Phan Hồng Lợi.

2. Thư ký phiên họp: Ông Già Bá Lầu.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Moong Văn L** Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 26/10/1996 Dân tộc: Khơ mú. Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12;

Nguyên quán: huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

Hộ khẩu thường trú: Bản CC 1, xã BT, huyện Kỳ Sơn, Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lầm rẫy;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Moong Phò Chơ (đã chết) và bà Moong Mẹ Chơ;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Hồng Lập, chức vụ: Trưởng phòng - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An: Ông Hoàng Thái Minh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo trình bày ngày 15/12/2018, Moong Văn L thừa nhận: Vào ngày 15/12/2018 L đã có hành vi sử dụng ma túy Hêrôin trái phép bằng hình thức "Hít". L đã bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013 cho đến nay.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kỳ Sơn đề nghị: L là đối tượng nghiện ma túy đã chấm dứt thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn/quản lý tại gia đình nhưng vẫn còn nghiện; không được điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; có hành vi hủy hoại tài sản của gia đình, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Đề nghị Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn áp dụng Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; việc giao nhận, thụ lý hồ sơ; phân công Thẩm phán xem xét giải quyết; quyết định mở phiên họp và trình tự tại phiên họp được thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 6, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 16 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đề nghị áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Moong Văn L. Thời hạn từ 18 đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của cơ quan đề nghị; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, thấy:

Về đối tượng áp dụng: Moong Văn L đã trên 18 tuổi và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, nhưng trong thời gian chấp hành L vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma tuý. Trong quá trình lập hồ sơ L thừa nhận đại diện cơ quan đề nghị và đại diện cơ quan lập hồ sơ đã trình bày là đúng. Đồng thời trên cơ sở kết quả xét nghiệm bằng hình thức tét nước tiểu tại Trạm y tế xã Mỹ Lý ngày 15/12/2018 với kết quả dương tính với chất ma túy, điều đó chứng tỏ L vẫn đang còn sử dụng chất ma túy. Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với L là đúng đối tượng, đúng hành vi vi phạm.

1. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Thời điểm Moong Văn L sử dụng trái phép ma túy lần cuối bị phát hiện là ngày 15/12/2018 nên việc họp xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 22/01/2019 là trong thời hiệu theo đúng quy định tại Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Điều 9 Nghị quyết số

04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

2. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thẩm quyền lập hồ sơ: Đối tượng L có nơi cư trú ổn định tại Bản CC 1, xã BT, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Chủ tịch UBND xã BT thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm là đúng pháp luật.

- Về căn cứ thực tế của việc lập hồ sơ:

Ngày 14/4/2017, Chủ tịch UBND xã BT đã ra Quyết định số 01/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với L trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 14/4/2017 và đã có Giấy chứng nhận số 02/GCN - UBND ngày 14/7/2017 của Chủ tịch UBND xã BT về việc đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Tính đến ngày 15/12/2018, L đã trên 18 tuổi, trình độ học vấn và nhận thức bình thường.

Trên cơ sở Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 15/12/2018 và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy ngày 15/12/2018 của Bác sỹ Ven Văn Quy, trạm trưởng Trạm y tế xã BT thì có thể xác định L có kết quả dương tính với chất ma túy.

Như vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 đối tượng L thuộc diện bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về trình tự, thủ tục và tài liệu có trong hồ sơ:

Qua kiểm tra các tài liệu trong hồ sơ, thấy: Ngày 15/12/2018, Công an xã BT, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đề nghị Trạm y tế xã BT cử bác sỹ tiến hành xét nghiệm tình trạng nghiện của đối tượng; cùng ngày việc xét nghiệm được thực hiện với kết quả là L dương tính với ma túy; Công an xã BT đã lập bản tóm tắt lý lịch và đối tượng L có bản tường trình về hành vi của mình. Ngoài ra, hồ sơ còn có thủ tục áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với L.

Ngày 16/12/2018, Công an xã BT, huyện Kỳ Sơn đã thông báo cho L về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đối tượng thực hiện quyền đọc, ghi chép hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Vì vậy, đủ căn cứ để khẳng định, hồ sơ được lập đúng trình tự, thủ tục cũng như việc thu thập các tài liệu đã đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều

103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

- Về việc thẩm tra hồ sơ: Ngày 24/12/2018, UBND xã BT có văn bản số 01/CV-UBND gửi Phòng tư pháp huyện Kỳ Sơn về việc đề nghị thẩm định tính pháp lý của hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc Trung tâm; ngày 28/12/2018, việc họp thẩm định hồ sơ được thực hiện và Trưởng phòng tư pháp UBND huyện Kỳ Sơn đã ban hành thông báo số 01/TB-PTP gửi Trưởng phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ với kết luận: Hồ sơ đề nghị đã đảm bảo tính pháp lý.

Như vậy, việc thẩm tra hồ sơ đã đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 12 Nghị định 221/2013/NĐ-CP và khoản 4 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP.

3. Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm:

Moong Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã/phường/thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 14/4/2017. Mặc dù đã được chính quyền địa phương giáo dục và bồi dưỡng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng L vẫn không chịu tu dưỡng, sửa chữa lối sống buông thả, hủy hoại bản thân và tiếp tục tái sử dụng ma túy; hành vi của L đã làm mất tác dụng và ý nghĩa nhân đạo của chính sách hỗ trợ người nghiện ma túy cai nghiện, tái hòa nhập cộng đồng của Đảng và Nhà nước. Thời gian L sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 15/12/2018 nên vào ngày 03/01/2019, Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn có Văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung Tâm gửi Tòa án đối với đối tượng L là có căn cứ và cần thiết nên được chấp nhận.

Bản thân L trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ việc không chấp hành các quyết định của Tòa án. Tuy nhiên L có nhân thân tố, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình lập hồ sơ có thái độ thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ cho L với mục đích giáo dục, cảm hóa đối tượng trở thành người có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Moong Văn L tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội huyện Kỳ Sơn.

Địa chỉ: Bản Na Lượng 2, xã Hữu Kiệm, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể

từ ngày ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Moong Văn L có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kỳ Sơn phối hợp với Công an huyện Kỳ Sơn có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;
- Trưởng Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;
- UBND xã BT, huyện Kỳ Sơn, tỉnh NA;
- Moong Văn L;
- Trung tâm giáo dục lao động xã hôi huyện Kỳ Sơn
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

PHAN HỒNG LỢI